

Số: 02/2026/QĐST - VDS

Quảng Trị, ngày 05 tháng 02 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

Về việc: Yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức và làm chủ hành vi

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 – QUẢNG TRỊ

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thanh Hoa

Thư ký phiên họp: Ông Đặng Tiên Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 – Quảng Trị.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Quảng Trị tham gia phiên họp: Bà Phạm Thị Thanh Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 02 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1 – Quảng Trị mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc Dân sự thụ lý số: 23/2026/TLST - VDS ngày 13 tháng 01 năm 2026 về việc: “*Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự*”, theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 45/2026/QĐ-VDS ngày 03 tháng 02 năm 2026.

Những người tham gia phiên họp:

- Người yêu cầu: Bà Lê Thị H, sinh năm 1965; địa chỉ: Số 500 Lý Thánh T, TDP 6 Lộc Đ, phường Đồng T, tỉnh Quảng Trị, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Lê Văn Q, sinh năm 1976; địa chỉ: Số 109B đường Trần Hưng Đ, phường Đồng H, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

2. Bà Phan Thị X, sinh năm 1935; địa chỉ: Thôn 7, xã Bắc T, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

3. Bà Lê Thị L, sinh năm 1959; địa chỉ: TDP 11 Hữu C, phường Đồng T, tỉnh Quảng Trị, có mặt.

4. Bà Lê Thị H, sinh năm 1969; địa chỉ: Số nhà 67B, đường Trần Hưng Đ, TDP 3 Đồng P, phường Đồng H, tỉnh Quảng Trị, có mặt.

5. Bà Lê Thị H, sinh năm 1970; địa chỉ: Số nhà 155 đường Trần Hưng Đ, TDP 2 Đồng P, phường Đồng H, tỉnh Quảng Trị, có mặt.

6. Ông Lê Anh T, sinh năm 1973; địa chỉ: Thôn 7 Hạ T, xã Bắc T, tỉnh Quảng Trị, có mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

**Căn cứ Đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự đề ngày 06/01/2026 và bản tự khai của bà Lê Thị H:*

Bố mẹ bà H là ông Lê Hồng T (đã mất) và bà Phan Thị X sinh được 06 người con là: Lê Thị L, sinh năm 1959; Lê Thị H, sinh năm 1965; Lê Thị H, sinh năm 1969; Lê Thị H, sinh năm 1970; Lê Anh T, sinh năm 1973 và Lê Văn Q, sinh năm 1976. Em trai út của bà H là Lê Văn Q bị mắc bệnh tâm thần nhiều năm nay. Vì vậy, ông Lê Văn Q không có khả năng nhận thức, không làm chủ được hành vi của mình, thiếu kiểm soát. Những biểu hiện trên đã được các bác sĩ chuyên khoa tâm thần chuẩn đoán và xác nhận. Hiện tại, ông Lê Văn Q đang được quản lý và điều trị tại Trung tâm nuôi dưỡng người tâm thần Bắc Quảng Trị, thuộc Sở Nội vụ tỉnh Quảng Trị.

Nay để thuận tiện trong các giao dịch dân sự, bà H yêu cầu Tòa án nhân dân khu vực 1 – Quảng Trị tuyên bố ông Lê Văn Q mất năng lực hành vi dân sự và cử bà H làm người giám hộ cho ông Q.

*Ngày 20 tháng 01 năm 2026, Tòa án nhân dân khu vực 1 – Quảng Trị đã tiến hành trưng cầu Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Miền Trung thực hiện giám định tình trạng bệnh tâm thần đối với ông Lê Văn Q.

* Ngày 29 tháng 01 năm 2026, Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Miền Trung có Kết luận giám định pháp y tâm thần theo trưng cầu số: 368/KLGD ngày 29/01/2026 kết luận đối với ông Lê Văn Q:

- Kết luận theo tiêu chuẩn y học: Tâm thần phân liệt thể không biệt định (F20.3-ICD-10). Giai đoạn bệnh thuyên giảm.

- Kết luận về năng lực hành vi dân sự: Có khó khăn trong nhận thức và làm chủ hành vi.

Tại phiên họp, bà Lê Thị H thay đổi nội dung yêu cầu, đề nghị Tòa án tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức và làm chủ hành vi đối với ông Lê Văn Q và công nhận bà Lê Thị H làm người giám hộ của ông Lê Văn Q trong thời gian ông Lê Văn Q có khó khăn trong nhận thức và làm chủ hành vi.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên họp là bà Lê Thị L, bà Lê Thị H, bà Lê Thị H và ông Lê Anh T trình bày có nội dung: Về quan hệ gia đình, nhất trí như trình bày của bà H. Về đề nghị thay đổi nội dung yêu cầu thành tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức và làm chủ hành vi đối với ông Lê Văn Q thì các anh chị đều nhất trí và cùng yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Lê Văn Q có khó khăn trong nhận thức và làm chủ hành vi, công

nhận bà Lê Thị H làm người giám hộ của ông Q trong thời gian ông Q có khó khăn trong nhận thức và làm chủ hành vi.

** Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên họp:*

1. Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán; Hội đồng giải quyết việc dân sự; Thư ký phiên họp và của những người tham gia tố tụng: Quá trình thụ lý giải quyết đơn yêu cầu đã được Tòa án thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đồng thời, ra quyết định mở phiên họp, chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu đảm bảo đúng thời hạn theo luật định. Thẩm phán, Thư ký phiên họp đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan về việc giải quyết việc dân sự.

Quá trình giải quyết vụ việc các đương sự đã chấp hành đúng các quyền và nghĩa vụ của mình, tiến hành viết bản tự khai và cung cấp tài liệu chứng cứ có liên quan đến yêu cầu đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

2. Về nội dung: Qua nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ việc nhận thấy rằng các thủ tục tố tụng đã được thực hiện đầy đủ. Qua lời khai của bà H và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan gồm anh chị em của ông Lê Văn Q và mẹ là bà Phan thị X xác định Q đã bị bệnh tâm thần nhiều năm nay, không có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Tại kết luận giám định pháp y tâm thần theo trung cầu số 368/KLGD ngày 29/01/2026 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền Trung xác định Lê Văn Q về năng lực hành vi dân sự: Có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

Tại phiên họp hôm nay bà H thay đổi yêu cầu từ Tuyên bố ông Lê Văn Q bị mất năng lực hành vi dân sự thành Tuyên bố ông Lê Văn Q có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi. Căn cứ theo các quy định tại Điều 23, khoản 1 và khoản 2 Điều 46, Điều 53, khoản 4 Điều 54 Bộ luật dân sự; khoản 1 Điều 27, khoản 1 Điều 149, khoản 1 Điều 376, Điều 378 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 12, khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, kèm theo danh mục án phí, lệ phí Tòa án, đề nghị:

Chấp nhận yêu cầu Tuyên bố ông Lê Văn Q có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

Về xác định người giám hộ của Lê Văn Q: Căn cứ theo quy định tại Điều 49 Bộ luật dân sự, xét thấy bà Lê Thị H có đủ điều kiện để làm người giám hộ, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan khác đều đồng ý để bà H làm giám hộ cho Lê Văn Q. Tại thời điểm bà H yêu cầu, không có cơ sở xác định ông Q có năng lực thể hiện ý chí, bản thân ông Q không có ý kiến phản đối về việc bà H làm người giám hộ cho mình. Do đó, đề nghị toà án chỉ định bà Lê

Thị H là người giám hộ cho Lê Văn Q đồng thời xác định quyền và nghĩa vụ của bà H theo quy định tại Điều 57, Điều 58 Bộ luật dân sự.

Về lệ phí: Bà Lê Thị H là người cao tuổi nên được miễn lệ phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp Toà án nhân dân khu vực 1 – Quảng Trị nhận định:

[1] Về áp dụng pháp luật tố tụng: Bà Lê Thị H có đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Lê Văn Q, sinh năm 1976; địa chỉ: Số 109B đường Trần Hưng Đ, phường Đồng H, tỉnh Quảng Trị là người mất năng lực hành vi dân sự. Tuy nhiên, sau khi có kết luận giám định pháp y tâm thần thì bà H thay đổi nội dung yêu cầu tuyên bố ông Lê Văn Q có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi. Quan hệ pháp luật của việc dân sự được xác định là “Yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức và làm chủ hành vi”, do đó Tòa án nhân dân khu vực 1 – Quảng Trị có thẩm quyền thụ lý, giải quyết theo quy định tại khoản 1 Điều 27, Điều 35, khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Sau khi ra thông báo thụ lý vụ việc đã gửi cho các bên đương sự kèm theo giấy triệu tập đến Tòa án để làm bản tự khai. Trong thời hạn chuẩn bị xét đơn, thấy cần trưng cầu giám định theo luật định nên Tòa án ra Quyết định trưng cầu giám định. Tòa án ra Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự, ấn định thời gian mở phiên họp vào lúc 15 giờ 00 phút ngày 05/02/2026 là đảm bảo thời hạn tại Điều 366 Bộ luật tố tụng dân sự. Đồng thời đã chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu theo đúng thời gian quy định.

[2] Về nội dung:

[2.1] Thực trạng: Ông Lê Hồng T (đã mất) và bà Phan Thị X sinh được 06 người con là: Lê Thị L, sinh năm 1959; Lê Thị H, sinh năm 1965; Lê Thị H, sinh năm 1969; Lê Thị H, sinh năm 1970; Lê Anh T, sinh năm 1973 và Lê Văn Q, sinh năm 1976. Con trai út là Lê Văn Q bị mắc bệnh tâm thần nhiều năm nay. Vì vậy, ông Lê Văn Q không có khả năng nhận thức, không làm chủ được hành vi của mình, thiếu kiểm soát. Những biểu hiện trên đã được các bác sĩ chuyên khoa tâm thần chuẩn đoán và xác nhận. Hiện tại, ông Lê Văn Q đang được quản lý và điều trị tại Trung tâm nuôi dưỡng người tâm thần Bắc Quảng Trị, thuộc Sở Nội vụ tỉnh Quảng Trị.

[2.2] Qua giải quyết vụ việc Tòa án đã ra quyết định trưng cầu giám định pháp y tâm thần đối với ông Lê Văn Q theo Quyết định trưng cầu giám định số: 02/2026/QĐ-TA ngày 20/01/2026, Trung tâm giám định pháp y tâm thần khu

vực Miền Trung có kết luận Giám định Pháp y tâm thần theo trung cầu số: 368/KLGD ngày 29 tháng 01 năm 2026, kết luận đối với ông Lê Văn Q:

- Kết luận theo tiêu chuẩn y học: Tâm thần phân liệt thể không biệt định (F20.3-ICD-10). Giai đoạn bệnh thuyên giảm.

- Kết luận về năng lực hành vi dân sự: Có khó khăn trong nhận thức và làm chủ hành vi.

Tại phiên họp, người yêu cầu bà Lê Thị H và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên họp đều thống nhất đề nghị thay đổi nội dung yêu cầu: Tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức và làm chủ hành vi đối với ông Lê Văn Q đồng thời chỉ định bà Lê Thị H là người giám hộ cho ông Lê Văn Q.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Quảng Trị đề nghị chấp nhận yêu cầu Tuyên bố ông Lê Văn Q có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi của bà Lê Thị H; chỉ định bà Lê Thị H là người giám hộ cho Lê Văn Q.

Do đó, yêu cầu Tuyên bố ông Lê Văn Q có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi của bà Lê Thị H; chỉ định bà Lê Thị H là người giám hộ cho Lê Văn Q là có căn cứ cần chấp nhận; đồng thời xác định quyền và nghĩa vụ của bà H theo quy định tại Điều 57, Điều 58 Bộ luật Dân sự.

[2.3] Qua giải quyết việc dân sự, ông Lê Văn Q có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi của mình nên không có ý kiến gì.

[3] Về lệ phí việc dân sự sơ thẩm: Do bà Lê Thị H là cá nhân thuộc đối tượng người cao tuổi và có đơn xin miễn nộp tiền tạm ứng lệ phí giải quyết việc dân sự. Vì vậy căn cứ điểm đ khoản 1, khoản 2 Điều 12; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số: 326/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bà Lê Thị H được miễn nộp tiền lệ phí việc dân sự sơ thẩm.

[4] Các đương sự có quyền kháng cáo quyết định theo quy định tại Điều 372 Bộ luật tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 27, Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, khoản 1 Điều 149, Điều 361, Điều 367, Điều 370, Điều 371, Điều 372, khoản 1 Điều 376, Điều 377, Điều 378 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 23, khoản 1 và khoản 2 Điều 46, Điều 53, khoản 4 Điều 54 Bộ luật dân sự; điểm đ khoản 1, khoản 2 Điều 12, khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số: 326/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Lê Thị H về việc yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

2. Tuyên bố: Ông Lê Văn Q, sinh năm 1976; địa chỉ: Số 109B đường Trần Hưng Đ, phường Đồng H, tỉnh Quảng Trị là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

Giao dịch dân sự của người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi của ông Lê Văn Q phải theo quy định của pháp luật (Điều 23, Điều 53 Bộ luật Dân sự). Công nhận bà Lê Thị H là người giám hộ cho Lê Văn Q trong thời gian ông Q có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi; quyền và nghĩa vụ của bà H theo quy định tại Điều 57, Điều 58 Bộ luật Dân sự.

3. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Lê Thị H được miễn nộp tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền làm đơn kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra Quyết định. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên họp thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được Quyết định hoặc kể từ ngày quyết định đó được thông báo, niêm yết. Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND khu vực 1 – Quảng Trị;
- Phòng THADS khu vực 1 – Quảng Trị;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ vụ án; VP.

THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN HỌP

(đã ký)

Nguyễn Thanh Hoa